

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2021/HNGĐ-ST

Ngày 03 – 6 – 2021

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Trinh.

Các Hội thẩm Nhân dân:

Ông Kim Trung Dũng.

Bà Nguyễn Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Ngọc Dung - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 35/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 55/2020/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L. (có mặt)

Địa chỉ: ấp Thạnh Trung, xã Hoả Lựu, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Chí N. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Thạnh Bình, xã Hoả Lựu, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:

Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Chí N sống chung như vợ chồng vào năm 2017 nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chị L và anh N chung sống hạnh phúc, nhưng đến năm 2019 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách không phù hợp. Chị L và anh N đã ly thân từ năm 2020 cho

đến nay. Nhận thấy mâu thuẫn giữa hai người đã trầm trọng đến mức không thể hàn gắn được nữa nên chị L khởi kiện yêu cầu Tòa không công nhận chị L và anh N là vợ chồng.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Quỳnh Giao, sinh ngày 30/01/2020, giới tính nữ; con chung hiện tại đang sống chung với chị L. Chị L yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và các lời khai ban đầu.

Bị đơn anh Nguyễn Chí N trình bày: Anh N thống nhất với phần trình bày của nguyên đơn chị Nguyễn Thị L về việc sống chung như vợ chồng giữa anh với chị L, cũng như về con chung và tài sản chung. Hiện tại anh N và chị L không còn sống chung. Anh N đồng ý giao con chung tên Nguyễn Quỳnh Giao, sinh ngày 30/01/2020, giới tính nữ cho chị L nuôi dưỡng, không đồng ý cấp dưỡng.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận chị L với anh Nguyễn Chí N là vợ chồng và yêu cầu được nuôi con chung. Đây là tranh chấp ly hôn, nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Đối với anh Nguyễn Chí N mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Chí N.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Chí N sống chung như vợ chồng năm 2017 nhưng không có đăng ký kết hôn. Theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh N không có giá trị pháp lý. Cho nên, việc chị L yêu cầu Tòa án không công nhận chị L và anh N là vợ chồng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị L và anh N đều thừa nhận quá trình chung sống chị L và anh N có 01 con chung tên Nguyễn Quỳnh Giao, sinh ngày 30/01/2020, giới tính nữ. Mặc dù, trong giấy khai sinh của cháu Giao không ghi họ và tên cha, tuy nhiên chị L và anh N đều thừa nhận cháu Giao là con chung của anh

chị. Anh N thống nhất giao con cho chị L nuôi dưỡng. Hiện nay cháu Giao chưa đủ 36 tháng tuổi và chị L cũng có việc làm với thu nhập ổn định, đủ khả năng để nuôi dưỡng con chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con của chị L. Anh Nguyễn Chí N chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do chị L chưa yêu cầu.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị L phải chịu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 19, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị L. Không công nhận chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Chí N là vợ chồng.

2. Chị Nguyễn Thị L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Quỳnh Giao, sinh ngày 30/01/2020, giới tính nữ. Anh Nguyễn Chí N chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn Thị L chưa yêu cầu.

Anh Nguyễn Chí N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Tài sản chung, nợ chung: các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: buộc chị Nguyễn Thị L phải chịu là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), chị L được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006266 ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh. Chị Nguyễn Thị L không phải nộp thêm.

5. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự N thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP Vị Thanh;
- Các đương sự trong vụ án;
- UBND xã Hòa Lựu, TP Vị Thanh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Huỳnh Thị Trinh